

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 29-01-2024

V/v tranh chấp Hôn nhân
và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Thành

Ông Trần Mai Khanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Tấn Hoàng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Bằng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 337/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2023 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Khánh L, sinh năm 1988. Địa chỉ: K, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Lê Anh X, sinh năm 1975. Địa chỉ trước khi xuất cảnh: K, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ hiện tại: Hàn Quốc. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị Khánh L trình bày:

Chị L và anh Lê Anh X kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An vào ngày 13/7/2011. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau một thời gian hạnh phúc, đến năm 2019, anh Lê Anh X đi xuất khẩu lao động sang Hàn Quốc. Từ khi anh X đi sang Hàn Quốc thì hai vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và hiện nay không còn liên lạc với nhau nữa. Do không liên lạc được với anh X và gia đình anh X không cung cấp địa chỉ nên chị L không biết địa chỉ

của anh X ở nước ngoài. Xét thấy vợ chồng sống xa nhau, không quan tâm đến nhau nên chị Nguyễn Thị Khánh L đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Lê Anh X.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là cháu Lê N, sinh ngày 20/8/2012; cháu Lê Cẩm C, sinh ngày 21/7/2014 và cháu Lê Văn A, sinh ngày 29/3/2018; nếu vợ chồng ly hôn chị L đề nghị Tòa án giao 03 con chung cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và không yêu cầu anh Lê Anh X cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía anh Lê Anh X: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã gửi các văn bản tố tụng; thông báo thụ lý vụ án; yêu cầu anh Lê Anh X có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án; gửi quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh X thông qua ông Lê Văn D (bố đẻ anh X); thực hiện thủ tục niêm yết công khai các văn bản trên theo quy định của pháp luật nhưng hiện tại anh X vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì. Theo trình bày của ông D thì anh X có điện thoại về cho gia đình nhưng không nói rõ địa chỉ hiện tại của anh X ở đâu và anh X đã biết việc chị L làm đơn ly hôn tại Tòa án, anh X không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm:

- Về thẩm quyền thụ lý vụ án: Anh X hiện đang ở Hàn Quốc nên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

- Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ quy định tại các Điều 70, 71 BLTTDS; bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại các Điều 70, 72 BLTTDS.

- Việc thu thập chứng cứ và đương sự tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của họ. Trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, theo ông Lê Văn D (bố đẻ anh X) cung cấp thông tin hiện nay anh X đang sinh sống tại Hàn Quốc, mặc dù không biết nơi cư trú cụ thể, nhưng anh X thỉnh thoảng gọi điện thoại về cho ông D; anh X đã biết được việc chị L xin ly hôn và không có ý kiến gì. Việc anh X vắng mặt được xác định cố tình giấu địa chỉ, do đó đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định pháp luật và xử cho chị L được ly hôn với anh X;

- Về nuôi con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Lê N, sinh ngày 20/8/2012; Lê Cẩm C, sinh ngày 21/7/2014 và Lê Văn A, sinh ngày 29/3/2018; chị L có mong muốn nuôi 03 con chung và các con mong muốn sống cùng với chị L; anh X đang ở nước ngoài không có địa chỉ. Vì vậy, giao 03 con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng; anh X có quyền yêu cầu thay đổi nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con do chị L không yêu cầu, anh X chưa có ý kiến nên chưa xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự chưa yêu cầu nên dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Khánh L phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Chị L trình bày anh X đang ở Hàn Quốc nhưng không biết địa chỉ cụ thể. Tòa án đã tiến hành xác minh tại người thân của anh X là ông Lê Văn D (bố đẻ anh X) thì được cung cấp anh X hiện nay đang ở Hàn Quốc thỉnh thoảng gọi điện thoại về cho ông D.

Ngày 23/12/2021, Cục Q có Công văn số 30304/QLXNC-P3 cung cấp thông tin anh Lê Anh X xuất cảnh lần cuối ngày 06/10/2023 qua cửa khẩu sân bay Đ, hiện chưa có thông tin nhập.

Do anh X trước khi xuất cảnh có địa chỉ cuối cùng tại thành phố V, tỉnh Nghệ An và hiện nay đang ở nước ngoài nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

[2] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, ông Lê Văn D (bố đẻ anh X) cung cấp hiện nay anh X đang ở Hàn Quốc nhưng không biết địa chỉ cụ thể; anh X vẫn gọi điện thoại về cho ông D và đã biết được chị L khởi kiện yêu cầu ly hôn tại Tòa án nhưng anh X không có ý kiến gì.

Như vậy, anh X đã biết được chị L yêu cầu ly hôn nhưng vẫn không cung cấp địa chỉ và vắng mặt là thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo. Vì vậy, căn cứ Điều 207; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về nội dung: Chị L vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên nội dung khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh X. Xét thấy, chị L, anh X kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống xa nhau, chị L ở Việt Nam, anh X ở nước ngoài. Do vợ chồng sống xa nhau, không liên lạc với nhau nên tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, giải quyết cho chị Nguyễn Thị Khánh L được ly hôn anh Lê Anh X là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là cháu Lê N, sinh ngày 20/8/2012; cháu Lê Cẩm C, sinh ngày 21/7/2014 và cháu Lê Văn A, sinh ngày 29/3/2018. Hiện nay, anh X đang ở nước ngoài không có điều kiện trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung; chị L có nguyện vọng được nuôi các con chung và các con chung đồng ý sống cùng chị L. Để đảm bảo quyền lợi cho con chung chưa thành niên cần giao 03 con chung cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với các quy định tại các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn

nhân và Gia đình. Anh Lê Anh X có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[5] Về cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị Khánh L chưa yêu cầu, anh Lê Anh X chưa có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Khánh L không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Lê Anh X vắng mặt chưa có ý kiến nên dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[7] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Khánh L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83, 84, 122, 123, 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 37; Điều 40; Điều 147; Điều 207; Điều 227; Điều 228; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Khánh L được ly hôn với anh Lê Anh X.

2. Về nuôi con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:

Giao 03 con chung là cháu Lê N, sinh ngày 20/8/2012 cháu Lê Cẩm C, sinh ngày 21/7/2014 và cháu Lê Văn A, sinh ngày 29/3/2018 cho chị Nguyễn Thị Khánh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Thị Khánh L chưa yêu cầu anh Lê Anh X cấp dưỡng nuôi con. Vì quyền lợi của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Khánh L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001273 ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Chị L đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Thị Khánh L vắng mặt có quyền kháng cáo Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Anh Lê Anh X vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND p L, tp V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Ngọc Anh